TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2025/QĐST-DS	*Khánh Hòa, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 33/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Kiên Long (Gọi tắt là Ngân Hàng)
Địa chỉ trụ sở: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Nhật M
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bôn V, sinh năm 1988; Địa chỉ liên hệ: 54A Yersin, phường Tây Nha Tr, tỉnh Khánh H.

- **Bị đơn:** Ông Tô Xuân L, sinh năm 1990;
Bà Ngô Thị Hồng L, sinh năm 1990;
Cùng nơi cư trú: Thôn Ngọc S, xã Bắc Ninh H, tỉnh Khánh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Kiên Long là ông Nguyễn Bôn V cùng bị đơn ông Tô Xuân L, bà Ngô Thị Hồng L đều xác định: Tạm tính đến ngày 04 tháng 9 năm 2025, bị đơn ông L, bà L còn nợ và chịu trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền **992.133.699 đồng** *(Chín trăm chín mươi hai triệu một trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng),* trong đó nợ gốc: 900.000.000 đồng; Nợ lãi quá hạn: 92.133.699 đồng.

Các bên thống nhất phương thức và thời gian trả nợ như sau:

2.1. Ông Tô Xuân L, bà Ngô Thị Hồng L phải trả đủ một lần cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền tính đến ngày 04/9/2025 là **992.133.699 đồng** *(Chín trăm chín mươi hai triệu một trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng),* trong đó nợ gốc: 900.000.000 đồng; Nợ lãi quá hạn: 92.133.699 đồng vào ngày 04/10/2025.

Ngoài ra, bị đơn ông Tô Xuân L, bà Ngô Thị Hồng L phải tiếp tục trả lãi phát

sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 05/9/2025 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Kiên Long.

2.2. Trường hợp bị đơn ông Tô Xuân L, bà Ngô Thị Hồng L vi phạm thời hạn trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Kiên Long có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 280 tờ bản đồ số 92 tọa lạc tại thôn Ngọc Sơn, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa (nay là thôn Ngọc Sơn, xã Bắc Ninh Hòa), tỉnh Khánh Hòa, diện tích: 309.4m^2 theo số phát hành: DN 669159, Số vào sổ cấp GCN: CN14352 do Chi nhánh VPĐK Đất đai tại thị xã Ninh Hòa cấp ngày 24/01/2024.

2.3. Ngân hàng TMCP Kiên Long có nghĩa vụ phải trả lại cho bị đơn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số phát hành DN 669159, số vào sổ cấp GCN: CN14352 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã Ninh Hòa cấp ngày 24/01/2024 sau khi bị đơn thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 21.061.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/24 số 0000152 ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

2.4. Chi phí tố tụng: Ông Tô Xuân L, bà Ngô Thị Hồng L phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 4.500.000đ.

2.5. Án phí: Ông Tô Xuân L, bà Ngô Thị Hồng L phải chịu toàn bộ phí dân sự sơ thẩm là 20.882.005đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 4 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Khánh Hòa ;
- Các đương sự;
- Lưu AV và HS.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Thức